

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YT
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 158 /2022/HS-ST

Ngày 27 /12/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YT - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Hưng

Bà Phan Thị Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên- Thư ký tòa án nhân dân huyện YT - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyệnYT tham gia phiên tòa:

Ông Hồ Văn Nam - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 158/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L (tên gọi khác: không) - sinh ngày 30 tháng 6 năm 2004, tại xóm ĐL, xã KT, huyện YT, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm ĐL, xã KT, huyện YT, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn V và bà Chu Thị L; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2022 đến nay. Có mặt

Người bị hại: Cháu Phan Thị Quỳnh Tr- sinh năm 2010 (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm ST, xã H, huyện YT, tỉnh Nghệ An

Người giám hộ của cháu Tr: chị Nguyễn Thị Nh- sinh năm 1988

Địa chỉ: xóm ĐP, xã HT, huyện YT

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:

Ông Nguyễn Cao Trí- Luật sư thuộc văn phòng luật sư Cao Tri (có mặt)

Địa chỉ: Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

Người làm chứng: Nguyễn Thị N- sinh năm 1991(vắng mặt)

Địa chỉ: xóm YP, xã H1, huyện YT, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 10/10/2022 Nguyễn Văn L đến tham dự đám cưới của anh Đặng Bá V - sinh năm 1996 trú tại xóm NT, xã TT. Tại đây L gặp và quen cháu Phan Thị Quỳnh Tr- sinh ngày 23/7/2010 trú tại xóm ST, xã H, huyện YT, tỉnh Nghệ An. Sau đó Tr không muốn về nhà nên nhờ L chở đi chơi, L đồng ý và chở Tr lên TTYT. Khi đi qua nhà nghỉ X5 thuộc khối X, TTYT, L nhìn vào trong thì thấy xe mô tô của Trần Đình Th là bạn của L. L điều khiển xe mô tô vào trong nhà nghỉ thì cháu Tr nói "Sao lại vào đây" L trả lời "Th bạn của L đang ở đây". Cháu Tr cũng quen biết với Th vì Th là người yêu của Nguyễn Thị O (bạn của Tr). Nguyễn Văn L đi đến quầy lễ tân gặp chị Nguyễn Thị N là nhân viên lễ tân L nói với N "Cho em một phòng" chị N đồng ý và đưa chìa khóa phòng 203 cho L. Sau khi nhận chìa khóa L nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu Tr nên nói với chị N "Cho em một bao cao su" thì N khờ nói gì và lấy bao cao su đưa cho L. L và cháu Tr đi lên tầng 2. Khi lên phòng thì cháu Tr có gặp bạn là Nguyễn Thị Oanh đứng lại một lúc rồi đi vào phòng. L đóng cửa và nằm ở giường bên trái, cháu Tr nằm ở giường bên phải. Cháu Tr thấy chiếc bao cao su trên giường thì cầm bao cao su và xé vút xuống nền nhà phía trong giường. Sau đó L sang giường nằm cùng cháu Tr, L gác tay, chân lên người cháu Tr và nói "Cho anh màn cạy" nghĩa là xin cháu Tr cho được quan hệ tình dục nhưng cháu Tr không đồng ý. Sau đó cháu Tr ngồi dậy đi vệ sinh thì L dậy xuống phòng lễ tân xin bao cao su khác. Sau khi vào phòng L chủ động đến nằm ngoài, sát cạnh cháu Tr, một chân gác lên người cháu Tr. Lúc này cháu Tr biết được ý đồ của L là muốn quan hệ tình dục nên kháng cự, dùng tay đẩy, dùng chân đạp L nhưng bị L giữ hai tay lại, ngồi đè lên hai đùi nên cháu Tr không kháng cự được. Một lúc sau, L thả tay cháu Tr ra và dùng tay cởi hết đồ cháu Tr ra. Khi cởi hết đồ cháu Tr L lấy chân đạp lên người cháu Tr, L tự cởi hết quần áo mà L đang mặc xuống, bỏ lên đầu giường, dùng tay xé bao cao su rồi đưa vào dương vật đang cương cứng. L quỳ hai gối xuống giường, gác hai chân của cháu Tr lên đùi của L, tay trái L chống xuống giường, còn tay phải L cầm dương vật bỏ vào cửa âm đạo của cháu Tr, L đưa dương vật vào sâu vào âm đạo cháu được khoảng 1,5cm thì thấy cháu Tr kêu đau, L dừng lại một lúc rồi rút dương vật ra, kéo bao cao su ra khỏi dương vật của mình vút vào nhà vệ sinh. Sau đó cả hai mặc lại quần áo xuống phòng lễ tân trả phòng rồi đi về nhà.

Cùng ngày chị Nguyễn Thị Nh (mẹ của cháu Tr) làm đơn trình báo đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện YT

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 64/TTPY ngày 12/10/2022 của trung tâm giám định pháp y tỉnh Nghệ An xác định" Trên cơ thể cháu Phan Thị Quỳnh Tr hiện tại không có dấu vết tổn thương

- Màng trinh hình khía, có vết rách tại vị trí 7 giờ"

Cáo trạng số: 03/VKS-HS ngày 12/12/2022 của VKSND tỉnh Nghệ An truy

tố bị can Nguyễn Văn L về Tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo như sau: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51, điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 4-5 năm tù về tội: “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Về trách nhiệm dân sự: hai bên đã thỏa thuận xong không có yêu cầu gì nên miễn xét

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo khai do không hiểu biết pháp luật, nên khi chỉ có hai người nằm với nhau trong nhà nghỉ, bị cáo đã không kiểm chế được bản thân nên đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu Phan Thị Quỳnh Tr. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến gì tranh luận với đại diện viện kiểm sát. Người giám hộ của cháu Phan Thị Tr đề nghị xử phạt bị cáo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Thủ tục tố tụng: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có cơ sở kết luận: Vào hồi 14h 30 giờ 30 phút ngày 10 tháng 10 năm 2022 tại nhà nghỉ X5 thuộc khối 3 thị

trần YT, huyện YT, Nguyễn Văn L đã có hành vi giao cấu với cháu Phan Thị Quỳnh Tr - sinh ngày 23/7/2010 . Thời điểm giao cấu cháu Phan Thị Tr chưa đủ 13 tuổi. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện YT, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn L theo điểm b khoản 1 điều 142 về tội” Giao cấu với người dưới 16 tuổi” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến danh dự, nhân phẩm, sức khỏe của trẻ em được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của trẻ; ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa và thuần phong mỹ tục của người Việt Nam, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Đặc biệt tội phạm xâm hại tình dục nói chung và xâm hại tình dục người dưới 16 tuổi nói riêng luôn bị xã hội lên án mạnh mẽ. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt xử lý bị cáo cần xem xét đầy đủ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, từ đó lên một mức án phù hợp.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đầu thú, ông nội bị cáo có nhiều thành tích trong kháng chiến được tặng nhiều huân huy chương, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo tác động gia đình tự nguyện nộp 50.000.000 đồng tại chi cục thi hành án dân sự huyện YT và gia đình hai bên đã thỏa thuận thống nhất mức bồi thường dân sự. Bị cáo đầu thú, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, b khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự

Cũng cần xem xét thời điểm phạm tội bị cáo vừa qua tuổi 18 nên nhận thức pháp luật cũng có phần hạn chế, hoàn cảnh gia đình bị cáo neo người, bị cáo là con một, mẹ bị cáo bị bệnh hở van tim, u tuyến giáp hiện đang điều trị bệnh, gia đình khó khăn. Quá trình sinh sống tại địa phương gia đình bị cáo chấp hành tốt mọi chủ trương

Qua phân tích hành vi, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hoàn cảnh gia đình bị cáo cần áp dụng điều 54 bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt, lên mức án đối với bị cáo từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù như quan điểm của đại diện viện kiểm sát là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử: Hai bên gia đình đã thống nhất thỏa thuận: gia đình bị cáo bồi thường 100.000.000 (một trăm triệu) đồng cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại đã nhận từ gia đình bị cáo 50.000.000 (năm mươi triệu đồng), còn 50.000.000(năm mươi triệu đồng) gia đình bị hại trực tiếp nhận tại chi cục thi hành án dân sự huyện YT sau khi án có hiệu lực pháp luật là số tiền bị cáo tự nguyện bồi thường theo biên lai thu tiền số 000530 ngày 15/12/2022 của chi cục thi hành án dân sự huyện YT

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên
QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 54 và Điều 38 BLHS 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Nguyễn Văn L 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/10/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Hai bên gia đình đã thống nhất thỏa thuận bồi thường 100.000.000 (một trăm triệu) đồng cho gia đình bị hại. Đại diện gia đình bị hại đã nhận 50.000.000 đồng, còn 50.000.000 đồng bị cáo tự nguyện bồi thường theo biên lai thu tiền số 000530 ngày 15/12/2022 của chi cục thi hành án dân sự huyện YT. Đại diện gia đình bị hại là chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1988 địa chỉ xóm ĐP, xã HT, huyện YT trực tiếp đến chi cục thi hành án dân sự huyện YT để nhận số tiền đó.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Điều 331, 332 và Điều 333 BLTTHS 2015. Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại và người giám hộ của người bị hại, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, CA H. YT
- TAND tỉnh Nghệ An
- THA DS H. YT
- Bị cáo; Sở tư pháp
- lưu HS vụ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Hiền